

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE KHUNG XE HONDA SH 350 (2021)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SH 350 (2021) · Dùng cho HONDA SH (2021)

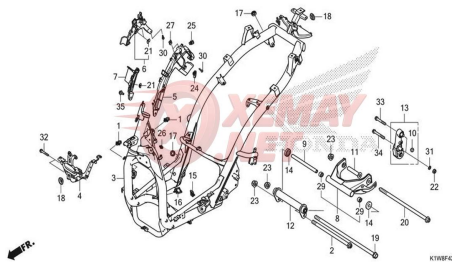
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-42-catalogue-khung-xe-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003095> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 34 chi tiết	Có giá tham khảo: 34/34	Tổng giá trị: 16,040,440đ
--------------------------------------	--------------------------------	----------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (07/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE
KHUNG XE HONDA SH 350 (2021)**

Mã EPC	EPCDOV0003095
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	SH
Năm SX	2021
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE SH 350 (2021)
Số phụ tùng	34 chi tiết
Tổng giá trị	16,040,440đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (34 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE KHUNG XE HONDA SH 350 (2021)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Đai kẹp dây phát điện 30701-883-000 HONDA FUTURE, LEAD	30701883000	1	28,941đ
2	Trục bánh xe sau 42301-K04-930 HONDA SH 350	42301K04930	1	122,008đ
3	Khung xe 50100-K1W-V10 HONDA SH 350	50100K1WV10	1	8,905,764đ
4	Giá bắt mặt nạ trước 50310-K1W-D00 HONDA SH 350	50310K1WD00	1	696,255đ
5	Kẹp dây điện A 50320-K1W-D00 HONDA SH 350	50320K1WD00	1	343,248đ
6	Kẹp dây điện B 50321-K1W-D00 HONDA SH 350	50321K1WD00	1	501,044đ
7	Kẹp dây điện C 50322-K1W-D00 HONDA SH 350	50322K1WD00	1	307,459đ
8	Giá đỡ treo động cơ B 50349-K1W-D00 HONDA SH 350	50349K1WD00	1	883,333đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
9	Bạc đệm B 50352-KTW-900 HONDA SH 350	50352KTW900	1	226,995đ
10	Đệm cao su giữ bình xăng 50354-428-000 HONDA DUNK	50354428000	1	70,941đ
11	Bạc đệm 50354-K04-930 HONDA SH 350	50354K04930	1	55,195đ
12	Cụm giá treo động cơ A 50360-K1B-T00 HONDA SH 350	50360K1BT00	1	588,889đ
13	Thanh kéo càng xe 50380-K04-930 HONDA SH 350	50380K04930	1	1,784,558đ
14	Phốt chắn bụi 31x38.5x7 52144-GF5-003 HONDA SH 350	52144GF5003	1	151,290đ
15	Kẹp dây điện 53105-GC1-003 HONDA SH 350	53105GC1003	1	70,941đ
16	Kẹp dây điện 53105-KJ9-003 HONDA SH 350	53105KJ9003	1	57,405đ
17	Vòng đệm khóa yên 77250-K01-900 HONDA SH 125, SH 150	77250K01900	1	21,708đ
18	Cao su đệm bầu lọc khí 83551-GE2-000 HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	83551GE2000	1	14,472đ
19	Bu lông 12x35 90101-K53-D00 HONDA SH 350	90101K53D00	1	414,825đ
20	Bu lông 12x280 90103-KTW-900 HONDA SH 350	90103KTW900	1	66,234đ
21	Đai ốc 6mm 90302-MB1-000 HONDA SH 350	90302MB1000	1	28,941đ
22	Đai ốc U 10mm 90304-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90304KGH901	1	33,731đ
23	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
24	Kẹp dây điện 90617-SA0-003 HONDA SH 350	90617SA0003	1	63,446đ
25	Kẹp dây điện 8mm 90659-KG4-003 HONDA CB 150, SH 350	90659KG4003	1	164,034đ
26	Kẹp dây điện động cơ 90660-ZA0-600 HONDA SH 350	90660ZA0600	1	35,355đ
27	Đai ốc kẹp 5mm 90677-KAN-T00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90677KANT00	1	21,708đ
29	Vòng bi kim 91071-KS6-004 HONDA SH 350	91071KS6004	1	187,078đ
30	Vít tự ren 4x16 93903-34480 HONDA AIR BLADE, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE	9390334480	1	18,090đ
31	Đệm phẳng 10MM 94102-10000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	9410210000	1	14,472đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
32	Bu lông 6x40 95801-060-4000 HONDA SH 125, SH 150	958010604000	1	18,090đ
33	Bu lông 10x60 95801-100-6000 HONDA DUNK	958011006000	1	28,941đ
34	Bu lông 10X75 95801-100-7500 HONDA SH 350	958011007500	1	33,117đ
35	Bu lông 6mm 90111-162-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE	90111162000	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng SH · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-42-catalogue-khung-xe-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003095> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE KHUNG XE HONDA SH 350 (2021) (EPCDOV0003095). Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-42-catalogue-khung-xe-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003095>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE KHUNG XE HONDA SH 350 (2021) (EPCDOV0003095)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-42-catalogue-khung-xe-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003095>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE KHUNG XE HONDA SH 350 (2021) (EPCDOV0003095)." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-42-catalogue-khung-xe-honda-sh-350-2021--EPCDOV0003095>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 42 CATALOGUE
KHUNG XE HONDA SH 350 (2021)
(EPCDOV0003095)

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.